

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/3/2023
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Trúc Linh

Bà Lâm Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Diễm Th, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã Tân P, thị xã M, tỉnh HG

Chỗ ở hiện nay: khóm A, phường 2, thị xã N, tỉnh ST.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Văn M, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã Tân P, thị xã M, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Thị Diễm Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Diễm Th và anh Phan Văn M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng vào

ngày 06/01/2020.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị Th và anh M đã không còn sống chung từ khoảng tháng 11/2022 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị Th yêu cầu giải quyết ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị Th và anh M có 01 con chung tên Phan Ngọc Trăm A, sinh ngày 13/8/2021, giới tính: nữ. Hiện con chung đang sống chung với anh M. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Th và anh M có tài sản chung nhưng để các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu phân chia tài sản trong vụ án này.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa bị đơn anh Phan Văn M trình bày: Anh M thống nhất phần trình bày của chị Th về thời gian đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng: Chị Th bỏ đi nhưng không có thông báo cho gia đình bên chồng. Anh M và chị Th đã không còn sống chung từ tháng 11/2022 cho đến nay. Anh Phan Văn M thống nhất ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung như chị Th trình bày, hiện tại con chung đang ở với anh M từ khi vợ chồng không còn sống chung. Anh M yêu cầu nuôi con chung vì từ nhỏ con chung đã sống với gia đình anh M. Anh M cam kết tạo điều kiện cho chị Th thăm nom, chăm sóc.

Về tài sản chung: Chị Th và anh M có tài sản chung nhưng để các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu phân chia tài sản trong vụ án này.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Diễm Th. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh M. Về con chung: Giao con chung Phan Ngọc Trăm A, sinh ngày 13/8/2021, giới tính: nữ cho anh Phan Văn M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Th

chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, về nợ chung: không có nên không đề cập giải quyết. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Long Mỹ nên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Diễm Th và anh Phan Văn M tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 06/01/2020 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị Th yêu cầu ly hôn, anh M cũng thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh M.

[2.2] Về con chung: Chị Th và anh M có 01 con chung tên Phan Ngọc Trâm A, sinh ngày 13/8/2021, giới tính nữ, hiện nay đang sống chung với anh M. Chị Th và anh M đều yêu cầu nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận định:

[2.2.1] Xét về điều kiện thu nhập: Hiện nay, chị Th và anh M đều có thu nhập ổn định. Cụ thể, theo Biên bản xác minh ngày 07/3/2023, chị Th đang làm thợ may gia công tại xưởng may thu nhập trung bình mỗi tháng từ 06-07 triệu đồng, ngoài công việc chính, chị Th còn bán hàng online để có thêm thu nhập. Đối với anh M, hiện cũng đang hợp đồng lao động để giao hàng, thu nhập mỗi tháng dao động từ 6.500.000 đồng theo đơn xác nhận hợp đồng lao động ngày 29/12/2022, ngoài công việc chính, anh M còn làm rẫy, chăn nuôi để có thêm thu nhập. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì xét về thu nhập thì chị Th và anh M có mức thu nhập tương đương nhau.

[2.2.2] Xét về điều kiện chỗ ở: Chị Th và anh M đều có ý kiến thống nhất, chị Th và anh M chưa có chỗ ở riêng. Đối với chị Th đang sống chung với nhà cha, mẹ ruột ở thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; đối với anh M đang sống chung nhà cha, mẹ ruột ở thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2.2.3] Xét về điều kiện đi lại: Qua xác minh, điều kiện đi lại của chị Th có sự khó khăn nhất định, cụ thể nơi ở của chị Th nằm bên sông, chưa có cầu bắt qua cũng như chưa có lộ nông thôn đi qua, việc di chuyển ra lộ nông thôn chủ yếu bằng ghe xuồng. Trong khi đó, điều kiện đi lại của anh M có những thuận lợi hơn chị Th, có lộ nông thôn đi qua.

[2.2.4] Xét về thời gian trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung: Tại phiên tòa, chị Th và anh M đều thống nhất thời gian trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh M nhiều hơn chị Th. Bởi lẽ, chị Th và anh M đã không còn sống chung từ tháng 11/2022 cho đến nay, trong suốt thời gian đó, chị Th chỉ gặp trực tiếp con chung Trăm A 01 lần, ngoài ra cũng không có hình thức liên lạc nào khác; chị Th cũng không trợ cấp thường xuyên để nuôi dưỡng Trăm A, mọi chi phí sinh hoạt, chữa bệnh, nuôi dưỡng Trăm A do anh M trực tiếp thực hiện.

Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn vợ chồng, chị Th đã tự ý về nhà cha, mẹ ruột để sinh sống, để lại Trăm A cho anh M nuôi dưỡng. Chị Th đã không trực tiếp nuôi Trăm A từ khi Trăm A được hơn 01 tuổi. Hiện tại, Trăm A đã quen với điều kiện, môi trường sống và được anh M nuôi dưỡng, đảm bảo trong điều kiện tốt nhất theo Biên bản xác minh ngày 10/02/2023; nếu giao Trăm A cho chị Th nuôi dưỡng sẽ gây xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của con chung, quyền và lợi ích hợp pháp về mọi mặt của Trăm A.

[2.2.5] Từ những phân tích nêu trên, đồng thời căn cứ vào Án lệ số 54/2022/AL được công bố ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung Phan Ngọc Trăm A, sinh ngày 13/8/2021, giới tính nữ cho anh M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Th chưa phải cấp dưỡng nuôi con; chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[2.4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện nộp số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 55; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Án lệ số 54/2022/AL được công bố ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Diễm Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Diễm Th và anh Phan Văn M cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Phan Văn M được tiếp tục nuôi Phan Ngọc Trăm A, sinh ngày 13/8/2021, giới tính: nữ. Chị Võ Thị Diễm Th chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Võ Thị Diễm Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị Võ Thị Diễm Th và anh Phan Văn M tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không xem xét giải quyết

[5] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Võ Thị Diễm Th tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004500 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị Võ Thị Diễm Th đã nộp xong án phí.

[7] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[8] Nguyên đơn Võ Thị Diễm Th, bị đơn Phan Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường 2, TX Ngã Năm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Châu Thanh Quyền**